TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HNGĐ-PT
Ngày: 16/11/2018
V/v "Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Tấn Hoàng

Các Thẩm phán: Bà Đặng Thị Thu Hằng và bà Lê Thị Thái Lan

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Vũ Tường Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên: Bà Trần Thị Thu Anh, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 16 tháng11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số 09/2018/TLPT-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 về việc: *"Yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn"*. Do bản án HNGĐ sơ thẩm số 10/2018/HNGĐ-ST ngày 05 tháng 3 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 28/2018/QĐ-PT ngày 06/9/2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 46/2018/QĐ-PT ngày 21/9/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Bích T, sinh năm 1987; Có mặt.

Trú tại: Thôn P, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên.

2. Bị đơn: Anh Phạm Ngọc H, sinh năm 1979; Có mặt.

Trú tại: 16/10 N, phường n, Tp T, tỉnh Phú Yên.

3. Người kháng cáo: Nguyên đơn chị Nguyễn Bích T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18/9/2017, tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa chị Nguyễn Bích T trình bày: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 209/2016/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố T đã quyết định: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Ngọc H và chị Nguyễn Bích T. Giao con chung Phạm Thành N, sinh ngày 10/5/2011 cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không phải cấp dưỡng nuôi con. Tuy nhiên từ khi có quyết định của Tòa án, anh H ngăn cản không cho chị T gặp con và trong cuộc sống đã gây áp lực cho con. Hiện nay anh H đã có gia đình mới, vợ đang mang thai 03 tháng. Cháu N đã được chị T chuyển đến học tại trường cấp 1, xã A, huyện T, tỉnh Phú Yên, nên chị T yêu cầu Tòa cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng Cháu N, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Tài liệu có tại hồ sơ và tại phiên tòa anh Phạm Ngọc H trình bày: Thống nhất với phần trình bày của chị T về sự thỏa thuận giải quyết con chung khi ly hôn. Bản thân anh vẫn tạo điều kiện cho chị T thăm nom, chăm sóc con chung, không có hành vi cản trở như chị T trình bày. Anh H vẫn trực tiếp chăm sóc con hàng ngày và đưa đón con đi học, đảm bảo sự phát triển của con về mọi mặt. Tháng 02/2018, anh H cho Cháu N nghỉ chơi tết với chị T dài ngày nên chị T đã tự ý chuyển trường học cho cháu từ thành phố T về huyện T mà không thông báo với anh là vi phạm quy định pháp luật về việc giao con cho người trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Bên cạnh đó chị T đã lập gia đình mới, đang mang thai 05 tháng, thường xuyên bị động thai và không có công việc thu nhập ổn định nên không đảm bảo cho việc trực tiếp nuôi con chung. Anh H hiện đang làm việc tại Ngân hàng NN & PTNT huyện Phú Hòa, có thu nhập ổn định bình quân mỗi tháng 17.000.000đ có thể đảm bảo việc chăm sóc, nuôi dưỡng con. Do đó anh H không chấp nhận yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con của chị T, đề nghị Tòa giữ nguyên việc giao con chung cho anh trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu chị T cấp dưỡng nuôi con.

Tại bản án HNGĐ số 10/208/HNGĐ-ST ngày 05/3/2018 Tòa án nhân dân thành phố T quyết định:

Áp dụng các Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình 2014.

Tuyên xử:

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn của chị Nguyễn Bích T.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

Ngày 12/3/2018, chị Nguyễn Bích T kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện và yêu cầu kháng cáo. Bị đơn vẫn giữ nguyên ý kiến không đồng ý theo yêu cầu của nguyên đơn.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Bích T – Sửa quyết định của bản án sơ thẩm giao con chung Phạm Thành N cho chị Nguyễn Bích T nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, kết quả tranh luận của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định:

[1]Về kháng cáo của nguyên đơn chị Nguyễn Bích T – yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung sau ly hôn: Chị Nguyễn Bích T và anh Phạm Ngọc H đã thỏa thuận thuận tình ly hôn, được Tòa án công nhận bằng Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 209/2016/QĐST-HNGĐ ngày 15/9/2016 của TAND thành phố T. Từ khi ly hôn, con chung là cháu Phạm Thành N do anh H trực tiếp nuôi dưỡng. Từ tháng 02/2018, Cháu N do chị T chăm sóc, nuôi dưỡng, Cháu N vẫn phát triển bình thường, có sức khỏe tốt. Theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình 2014, nếu vợ chồng không thỏa thuận được người trực tiếp nuôi con, nếu con từ đủ 07 tuổi trở lên thì phải xem xét nguyện vọng của con, tại đơn trình bày ngày 03/10/2018 có xác nhận của trường tiểu học A thể hiện nguyện vọng của cháu Phạm Thành N muốn được ở với mẹ là chị Nguyễn Bích T. Hơn nữa tại phiên tòa phúc thẩm chị T cung cấp tài liệu chứng minh thu nhập ổn định, hội đủ các điều kiện để nuôi con chung và đảm bảo sự phát triển tốt nhất cho cháu Phạm Thành N, nên cần chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Bích T và quan điểm của Viện kiểm sát tại phiên tòa sửa bản án sơ thẩm, giao con Phạm Thành N cho chị T nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

[2]Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

QUYẾT ĐỊNH:

Chấp nhận kháng cáo của chị Nguyễn Bích T. Sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng Điều 81, 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Bích T theo đơn khởi kiện ngày 18/9/2017 về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn. Giao con chung Phạm

Thành N sinh ngày 10/5/2011 cho chị Nguyễn Bích T trực tiếp nuôi dưỡng, Anh Phạm Ngọc H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bên không nuôi con được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 147, 148 BLTTDS.

Chị Nguyễn Bích T phải chịu 300.000đ án phí HNGĐ sơ thẩm. Đã nộp đủ tại biên lai thu tiền số 0005139 ngày 25/9/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Bích T 300.000đ tiền tạm ứng án phí HNGĐ phúc thẩm đã nộp tại biên lai thu tiền số 0009917 ngày 14/3/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TANDTC;
- VKSND tỉnh Phú Yên (2);
- Các đương sự;
- TAND Tp. T (2);
- Chi cục THADS Tp. T;
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Mai Tấn Hoàng